|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| UBND HUYỆN CHƯPĂH**BCĐ LNVSATTP**Số: /BC-BCĐ |  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***ChưPăh, ngày tháng 01 năm 2020* |

**BÁO CÁO**

**Kết quả công tác tổ chức triển khai thực hiện**

**bảo đảm an toàn thực phẩm năm 2020**

## I . ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH TRONG NĂM

## Nhờ sự quan tâm chỉ đạo của các cấp, các ngành cùng sự nỗ lực phấn đấu của cán bộ làm công tác quản lý, trong thời gian qua công tác đảm bảo an toàn thực phẩm tại huyện Chư Păh có nhiều chuyển biến tích cực. Nhiều văn bản chỉ đạo về an toàn thực phẩm được ban hành, hệ thống quản lý về an toàn thực phẩm có nhiều chuyển biến tích cực; có sự phân công rõ ràng giữa các cấp, các ngành trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; tạo điều kiện thuận lợi trong việc triển khai các hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm. Kiến thức của người tiêu dùng, nhận thức của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm tăng lên; thực phẩm kém chất lượng, hàng hóa không rõ nguồn gốc lưu thông trên thị trường giảm đáng kể. Đặc biệt, trong năm 2020, trên địa bàn huyện không có vụ ngộ độc thực phẩm nào xảy ra.

##  Tổng số cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm trên địa bàn huyện là 615 cơ sở, trong đó:

##  Số cơ sở do ngành Y tế quản lý : 244 cơ sở.

## Trong đó : Số cơ sở bếp ăn tập thể : 16 cơ sở.

##  Số cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống : 139

##  Số cơ sở kinh doanh thực phẩm chức năng : 34

##  Số cơ sở kinh doanh DV tiệc cưới lưu động: 13

##  Số cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố : 42

## Số cơ sở được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện VSATTP: 34

## Số cơ sở do ngành công thương quản lý: 354 cơ sở

## Trong đó : Số cơ sở sản xuất rượu gạo: 145

##  Số cở sở kinh doanh thực phẩm : 187

##  Số cơ sở sản xuất sản phẩm từ bột, tinh bột: 07

##  Số cơ sở sản xuất bánh, mứt : 15 ( bánh mỳ, bánh kem)

## Số cơ sở do ngành nông nghiệp và PTNT quản lý: 17

## Trong đó:

## Số cơ sở giết mổ : 10

## Số cơ sở sản xuất sản phẩm từ thịt: 7

**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

**1. Việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền.**

Trong năm 2020, Uỷ ban nhân dân huyện đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo về đảm bảo ATTP, đồng thời đã thành lập 02 đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra về vệ sinh an toàn thực phẩm trong các dịp tết Nguyên đán và Tuần lễ Hoa Dã Qùy – Núi lửa ChưĐangYa.

**2. Công tác phối hợp liên ngành.**

Trong năm, Ban Chỉ đạo đã chỉ đạo các phòng, ban, ngành, Uỷ ban nhân dân các xã, thị trấn tăng cường các hoạt động truyền thông về an toàn thực phẩm trên các phương tiện thông tin đại chúng, tập trung tuyên truyền trong các đợt cao điểm như tếtNguyên đán, Tháng hành động vệ sinh an toàn thực phẩm, tết Trung thu, các lễ, hội tại địa phương. Qua đó, góp phần lớn vào việc nâng cao nhận thức của người dân về an toàn thực phẩm, phòng, chống ngộ độc thực phẩm, cũng như nâng cao ý thức trách nhiệm của chủ cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, góp phần hạn chế tối đa số vụ vi phạm về an toàn thực phẩm.

 **3. Công tác thanh tra, kiểm tra:**

Trong năm 2020, Uỷ ban nhân dân huyện đã thành lập 02 đoàn kiểm tra. Tổng số cơ sở được kiểm tra: 31 cơ sở, trong đó số cơ sở vi phạm: 01 cơ sở (phạt tiền 01 cơ sở, tổng số tiền xử phạt 2.500.000 đồng).

**4. Công tác truyền thông bảo đảm an toàn thực phẩm:**

 Tập trung tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, băng rôn, khẩu hiệu, pano…; Năm 2020, huyện ChưPăh đã cắt, dán và treo được 40 băng rôn tuyên truyền nhằm hướng dẫn cho người dân hiểu đúng, thực hiện đúng Luật An toàn thực phẩm, Nghị định hướng dẫn Luật ATTP, Thông tư quy định bảo đảm an toàn thực phẩm. Đặc biệt, huyện tập trung tuyên truyền giáo dục đến các nhóm đối tượng ưu tiên, cụ thể như sau:

**\* Đối với người sản xuất.**

**-** Phổ biến, tuyên truyền các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị dụng cụ, yêu cầu về kiến thức, thực hành của người trực tiếp tham gia sản xuất, chế biến thực phẩm theo quy định.

- Tuyên truyền các quy định về nguồn gốc nguyên liệu thực phẩm, quy định về sử dụng phẩm màu, hương liệu, phụ gia, bao bì thực phẩm, ghi nhãn sản phẩm, công bố sản phẩm, bảo quản sản phẩm thực phẩm.

**\* Đối với người kinh doanh.**

- Tuyên truyền các quy định về điều kiện vệ sinh nơi bán sản phẩm, quy định về nhập khẩu sản phẩm thực phẩm, quy định về vệ sinh cá nhân người kinh doanh thực phẩm.

- Các cơ sở kinh doanh cần bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh để thực phẩm trực tiếp dưới ánh sáng, không để gần hàng hóa có mùi lạ. Tuyệt đối không được bán bánh quá hạn sử dụng, bánh mốc.

- Giới thiệu, tôn vinh các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh bảo đảm ATTP.

**\* Đối với người tiêu dùng thực phẩm.**

 - Tăng cường phổ biến tuyên truyền về quyền lợi và nghĩa vụ của người tiêu dùng trong sử dụng thực phẩm.

 - Phổ biến kiến thức, thực hành hướng dẫn lựa chọn, bảo quản và sử dụng thực phẩm an toàn. Trong dịp lễ tết, người tiêu dùng nên mua bánh ở các cơ sở có địa chỉ rõ ràng, nơi bày bán bánh đảm bảo điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm, kiểm tra kỹ nhãn mác, ngày sản xuất và hạn sử dụng; không sử dụng bánh đã mốc, hỏng.

- Tuyên truyền để người tiêu dùng có thói quen từ chối các cơ sở sản xuất, kinh doanh không đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

1. **Công tác giải quyết thủ tục hành chính:**

Công tác thẩm định và cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm được triển khai thực hiện theo đúng quy trình, thủ tục đảm bảo tuân theo sự phân công quản lý nhà nước về ATTP.

**6. Công tác cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm**

Trong năm 2020, UBND huyện đã cấp được 07 giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm (trong đó: ngành Y tế cấp được 07 giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP).

**7. Công tác giám sát ngộ độc thực phẩm:**

Trong năm 2020 trên địa bàn huyện ChưPăh không có vụ ngộ độc thực phẩm nào xảy ra.

Hầu hết các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn huyện ChưPăh đã có giấy xác nhận kiến thức VSATTP và đã ký Bản cam kết đảm bảo ATTP.

1. **Công tác kiểm tra BCĐ tuyến xã, phường:**

Năm 2020, Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm huyện không tổ chức kiểm tra Ban chỉ đạo các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

1. **Công tác kiểm tra thức ăn đường phố:**

Đa số mô hình kinh doanh chủ yếu là bán bánh mì, xôi, chè…nên chưa có giấy khám sức khỏe, giấy xác nhận kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm…Tuy nhiên địa điểm kinh doanh sạch sẽ, không gần các nguồn lây nhiễm như cống rãnh, thùng rác…

**11.Công tác quản lý dịch vụ ăn uống lưu động trên địa bàn huyện:**

Hiện tại trên địa bàn huyện có 13 cơ sở kinh doanh dịch vụ tiệc cưới lưu động.

**III. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM.**

**1. Những kết quả đạt được.**

- Công tác đảm bảo ATTP đã nhận được sự quan tâm chỉ đạo của UBND tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ của các ban ngành, Mặt trận tổ Quốc, các Đoàn thể và cấp ủy, chính quyền địa phương đặc biêt là các phòng, ban, ngành được giao quản lý về ATTP đã tích cực tham mưu, đề xuất với Huyện ủy, HĐND, UBND huyện ban hành nhiều chủ trương, giải pháp, biện pháp cụ thể, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ công tác ATTP, góp phần quan trọng trong bảo vệ sức khỏe người dân và phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

- Công tác quản lý nhà nước về ATTP tiếp tục được củng cố và tăng cường; nhận thức của nhà sản xuất, người quản lý, kinh doanh thực phẩm và người tiêu dùng đã có sự chuyển biến tích cực, tình trạng ATTP đã được cải thiện đáng kể.

- Việc giám sát, kiểm tra, đánh giá công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực ATTP của UBND xã, thị trấn đã được thực hiện thường xuyên. Qua công tác kiểm tra, đánh giá cho thấy UBND các xã, thị trấn đã hiểu rõ vai trò, trách nhiệm của chính quyền địa phương trong việc bảo đảm ATTP cho nhân dân theo quy định của pháp luật.

- Công tác thanh, kiểm tra liên ngành và chuyên ngành đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn huyện đã được tăng cường; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các lỗi vi phạm.

**2. Tồn tại, yếu kém.**

Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn thực phẩm chưa được kiểm soát chặt chẽ; tình trạng mua bán, sử dụng các chất phụ gia, các chất bảo quản, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm không rõ nguồn gốc, ngoài danh mục cho phép sử dụng còn phổ biến ở các cơ sở sản xuất nhỏ lẻ, chế biến thủ công; việc kiểm soát, ngăn chặn các sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, không đảm bảo ATTP chưa được tiến hành thường xuyên. Một số cấp ủy, chính quyền địa phương chưa thực sự quan tâm đến ATTP; tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ làm công tác ATTP còn mỏng; sự tham gia của các tổ chức, đoàn thể trong tuyên truyển, vận động; giám sát, phát hiện, tố giác các hành vi vi phạm ATTP còn hạn chế; kinh phí đầu tư cho công tác quản lý ATTP chưa được quan tâm đầu tư đúng mức.

**3. Nguyên nhân của tồn tại yếu kém.**

**3.1. Nguyên nhân chủ quan**

- Công tác thanh tra, kiểm tra của các cấp, các ngành đã được đẩy mạnh nhưng chưa ngăn chặn triệt để việc sử dụng các hóa chất độc hại, chế biến và bảo quản thực phẩm. Việc xử phạt vi phạm hành chính trong thanh tra, kiểm tra đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm còn nương nhẹ, chưa đủ sức răn đe, phòng ngừa.

- Nguồn lực (chế biến, phương tiện, kinh phí) để thực hiện công tác quản lý ATTP của các đơn vị được giao nhiệm vụ còn quá mỏng chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; tuyến xã, phường, thị trấn không có cán bộ chuyên trách làm công tác ATTP, trong khi đó hầu hết các hoạt động về VSATTP lại diễn ra chủ yếu ở tuyến cơ sở.

- Nhận thức trách nhiệm của một số cấp ủy Đảng, chính quyền các xã, thị trấn chưa được đầy đủ về tầm quan trọng của công tác quản lý chất lượng ATTP, do đó sự chỉ đạo thiếu quyết liệt, ý thức chấp hành pháp luật về ATTP của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm còn chưa đầy đủ, còn thiếu trách nhiệm trong bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

**3.2. Nguyên nhân khách quan**

- Đa số các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trong huyện là nhỏ lẻ, hộ gia đình sản xuất kinh doanh thời vụ gây khó khăn cho công tác quản lý. Bên cạnh đó, hoạt động mua, bán giết mổ gia súc diễn ra vào sáng sớm, ban đêm nên rất khó để tổ chức đoàn đi kiểm tra.

- Những tác động không thuận lợi của thực phẩm không an toàn trên thế giới và của các nước trong khu vực (đặc biệt là Trung Quốc); thực phẩm nhập lậu, gian lận thương mại diễn ra ngày càng phước tạp; rủi ro do sử dụng thực phẩm không an toàn là rất khó tránh, vì vậy luôn tiềm ẩn nguy cơ ngộ độc thực phẩm.

- Các hóa chất, phụ gia bị cấm trong chế biến, bảo quản thực phẩm không khó mua ngoài thị trường đã tạo cơ hội và thúc đẩy cho người dân vi phạm.

**IV. GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ**

**1. Giải pháp.**

Mộtlà, đề cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, nhất là của chính quyền địa phương:

Tăng cường hoạt động phối hợp liên ngành; nâng cao vai trò của ban chỉ đạo liên ngành VSATTP; triển khai chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và của tỉnh trong công tác bảo đảm ATTP.

Hai là, đẩy mạnh tuyên truyền, vận động thực hiện ATTP: Các cơ quan ban ngành đoàn thể tăng cường các bài viết, chuyên mục về ATTP; tăng cường đưa tin, tuyên truyền khách quan, trung thực, kịp thời về thực phẩm an toàn, nhất là các điển hình sản xuất, chế biến, lưu thông thực phẩm an toàn và các vụ việc vi phạm ATTP.

Ba là, phát huy vai trò của nhân dân trong việc đấu tranh, phát hiện, tố giác các hành vi vi phạm quy định về bảo đảm ATTP:

**2. Kiến nghị.**

- Tăng cường công tác đào tạo thanh tra, kiểm tra chuyên ngành Vệ sinh an toàn thực phẩm cho cán bộ tuyến huyện; Cung cấp thêm tài liệu phục vụ công tác tuyên truyền đảm bảo an toàn thực phẩm;

- Tăng cường tổ chức các lớp tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ cho lãnh đạo và cán bộ tham gia quản lý lĩnh vực ATTP.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Sở Y tế; - Chi cục ATVSTP tỉnh Gia Lai;- Chủ tịch UBND huyện;- Các PCT UBND huyện;- Chánh văn phòng HĐND – UBND huyện;- Lưu: VT, VX. | **TM. BAN CHỈ ĐẠO****KT. TRƯỞNG BAN****PHÓ TRƯỞNG BAN** **PHỤ TRÁCH PHÒNG Y TẾ****Đỗ Thị Giang** |